

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 299/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Diệp Mộng T – Sinh năm 1989;

Trú tại: Thôn TL, xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Lê Văn S – Sinh năm 1982;

Trú tại: Thôn TL, xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Diệp Mộng T và ông Lê Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Diệp Mộng T và ông Lê Văn S có 02 con chung là Lê Văn B, sinh ngày 17/10/2007 và Lê Văn Q, sinh ngày 10/11/2012. Khi ly hôn bà T và ông S thống nhất giao 02 con chung cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông S không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Bà Diệp Mộng T và ông Lê Văn S tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Diệp Mộng T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007473 ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện PH, tỉnh Phú

Yên, nên hoàn trả lại cho bà Diệp Mộng T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS H. PH;
- UBND phường T, Tp TH
(CNKH số 37, ngày 16/5/2007);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

(đã ký)

Trần Minh Nhật